CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------o0o----------
Số: 2303/18/CBTT-IDV	*Vĩnh Phúc, ngày 23 tháng 03 năm 2018*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI

Kính gửi: **- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;**

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID)
   - Mã chứng khoán: IDV
   - Địa chỉ trụ sở chính: KCN Khai Quang, Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc
   - Điện thoại: 0211 372 0945 Fax: 0211 384 5944
   - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Anh Đệ - Thư ký HĐQT
   - Loại công bố thông tin:

   ☑24h ☐72h ☐Bất thường ☐Theo yêu cầu ☐Định kỳ

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc công bố thông tin đã ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 23/03/2018 tại địa chỉ website http://www.vpid.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: - *Như kính gửi;* - *Lưu VP HĐQT.*	**TM. CÔNG TY** **NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN** CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC **NGUYỄN ANH ĐỆ**

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC
Ký ngày: 23/3/2018 12:01:34

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 81 /2018/UHY-HĐKT

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2018

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

(Về việc: Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 30/09/2018 của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội về hoạt động thương mại tại Việt Nam;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011 của Quốc hội về Kiểm toán độc lập tại Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Theo thoả thuận giữa **Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc** và **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY LTD).**

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC

Người đại diện	:	**Ông Lê Tùng Sơn**
Chức vụ	:	Tổng Giám đốc
Điện thoại	:	0211. 372 0945
Fax	:	0211. 384 5944
Địa chỉ	:	Khu công nghiệp Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Mã số thuế	:	2500222004

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Người đại diện	:	**Ông Nguyễn Tự Trung**
Chức vụ	:	Tổng Giám đốc
Trụ sở	:	Tầng 9, tòa nhà HL, ngõ 82 Duy Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	:	024. 3755 7446
Fax	:	024. 3755 7448
Số tài khoản	:	02027914.009
Tại	:	Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Thăng Long, Hà Nội
Mã số thuế	:	0102021062

Sau khi thoả thuận, hai bên nhất trí ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc. Công việc kiểm toán sẽ được chia thành 02 giai đoạn:

- Soát xét báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01/10/2017 đến ngày 31/03/2018;
- Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 30/09/2018.

Nội dung thực hiện công tác kiểm toán bao gồm:

- Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc.
- Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Một thành viên VPID Hà Nam.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc.

Mục tiêu của cuộc kiểm toán là đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính được trình bày theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trên tất cả các khía cạnh trọng yếu.

Công việc kiểm toán bao gồm và không hạn chế việc tham gia chứng kiến công tác kiểm kê hàng tồn kho, tài sản cố định và quỹ tiền mặt tại ngày 30/09/2018 của Công ty.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

(a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;

(b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

(c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:

(i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;

(ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;

(iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán; bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc của bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Giám đốc", một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

Trách nhiệm của bên B:

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

ĐIỀU 3: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán tại Văn phòng làm việc của Bên A.

Trong quá trình thực hiện công việc nếu có phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến tiến độ công việc và thời gian thực hiện, hai bên sẽ phải thông báo kịp thời cho nhau để tìm biện pháp xử lý thích hợp.

Thời gian hoàn thành công tác kiểm toán và phát hành báo cáo không chậm hơn ngày 25 tính từ thời điểm kết thúc bán niên (31/3/2018) và kết thúc năm (30/09/2018).

ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc công việc soát xét và kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- 08 bộ Báo cáo soát xét kèm theo Báo cáo tài chính riêng công ty mẹ, Báo cáo tài chính công ty con và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được soát xét cho giai đoạn từ ngày 01/10/2017 đến ngày 31/03/2018 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc bằng tiếng Việt.

- 08 bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính riêng công ty mẹ, Báo cáo tài chính công ty con và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 30/09/2018 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc bằng tiếng Việt.

ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Phí dịch vụ

Tổng phí dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 30/09/2018 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc là **85.000.000 VND** ***(Bằng chữ: Tám mươi lăm triệu đồng chẵn).***

Phí dịch vụ nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%.

2. Phương thức thanh toán

- Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B 50% phí dịch vụ ngay sau khi hợp đồng kiểm toán được ký kết;
- Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 50% phí dịch vụ còn lại của hợp đồng sau khi Bên B bàn giao Báo cáo kiểm toán chính thức, đồng thời hai bên hoàn tất thủ tục thanh lý hợp đồng và Bên B phát hành hóa đơn GTGT cho Bên A.

ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai Bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn trở ngại, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại Tòa án kinh tế hợp pháp do hai Bên bổ nhiệm.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai Bên và hết hiệu lực khi thanh lý xong.

Đại diện Bên B	*Đại diện Bên A*
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY	**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**
Tổng Giám đốc	**Tổng Giám đốc**
Nguyễn Tự Trung	**Lê Tùng Sơn**